TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày: 15-9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Sử

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tấn Triều

2. Bà Hồ Thị Kim Luyến

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:* Ông Võ Minh Kỳ – Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2021/HSST, ngày 04 tháng 18 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 545/2021/QĐXXST-HS, ngày 27/8/2021 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thiện Th**, Tên gọi khác: Th1; Sinh năm: 1988 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: 25/14 Đường A, phường D, Q. Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Văn B, sinh năm 1963; Mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1965; Anh, em ruột: có 03 người, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1989; Vợ: Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con có 01 người, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Thành P**, Tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1979, tại Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp C, xã Gi, H. Đ, TP. Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Văn L, sinh năm 1952; Mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1954; Anh,

chị ruột: có 03 người, lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm 1978; Vợ: Lê Thị Hồng Th, sinh năm 1983; Con có 01 người, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 24/4/2021 sau khi xác minh tin báo từ người dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an quận Ninh Kiều kết hợp cùng Công an phường H, quận Ninh Kiều, tuần tra trên địa bàn phường H, khi đến trước nhà số 132/6 đường 3/2, phường H, lực lượng tuần tra phát hiện 02 đối tượng đi trên xe mô tô như người dân mô tả nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì Lê Thành P ngồi phía sau bước xuống xe ném 01 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy) xuống đường, đối tượng còn lại tăng ga điều khiển xe bỏ chạy. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thành P, thu giữ vật chứng sau:

- 01 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (thu trên nền đường);

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím.

Qua làm việc, Lê Thành P khai nhận gói ma túy trên của P mua của Trần Thiện Th ở đường A, phường H, quận Ninh Kiều. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an quận Ninh Kiều kết hợp cùng Công an phường H, quận Ninh Kiều, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th tại địa chỉ số 25/14 đường A, phường H, quận Ninh Kiều, qua khám xét thu giữ:

- 01 gói nilon nẹp miệng, bên trong chứa tinh thể không màu (thu trong tủ quần áo trong phòng ngủ);

- 01 nỏ thủy tinh, 01 cây kéo, 01 cuộn băng keo đen, 02 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 quẹt gas;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen.

Tại Kết luận giám định số 154/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nilon (Ký hiệu M1), được niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Thiện Th, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1097 gam.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong gói nilon (Ký hiệu M2), được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê thành P, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2802 gam. (bút lục: 52).

Quá trình điều tra, Trần Thiện Th thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: tinh thể không màu trong gói nilon, thu trong nhà, là ma túy đá của Th tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện. Vào khoảng 19 giờ ngày 24/4/2021, P điện thoại cho bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy, bị cáo đồng ý bán ma túy cho P; sau đó, P cùng 01 thanh niên khác đến nhà của bị cáo để lấy ma túy. Trước đó, bị cáo đã bán ma túy cho P 02 lần. Th mua ma túy của đối tượng tên K ở huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long để sử dụng và bán lại cho người nghiện.

Bị cáo Lê Thành P khai nhận: khoảng 19 giờ ngày 24/4/2021, P cùng người bạn tên V (không rõ tên thật và địa chỉ) thống nhất mua ma túy để cùng sử dụng, bị can đã gọi điện thoại cho (tên thật Trần Thiện Th) qua số điện thoại 0769553195 để mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, V chở bị cáo đến nhà của Th lấy ma túy rồi cả hai cùng đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước số 132/6 đường 3/2, phường H, quận Ninh Kiều, bị cáo vừa xuống xe để vào tiệm tạp hóa thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra, do sợ nên bị can ném gói ma túy xuống đường, còn V thì tăng ga bỏ chạy thoát. Bị cáo khai nhận đã mua ma túy của Trần Thiện Th tổng cộng 03 lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng - 300.000 đồng.

Đối với đối tượng tên K và V, do Trần Thiện Th, Lê Thành P không biết rõ tên thật và địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 168/CT-VKSNK, ngày 02 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trần Thiện Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Thành P về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thiện Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 250; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thành P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong số 154/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, 01 nỏ thủy tinh, 01 cây kéo, 01 cuộn băng keo đen, 02 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 quẹt gas;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím của bị cáo Th; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của bị cáo P.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về sinh hoạt và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, Trần Thiện Th thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: tinh thể không màu trong gói nilon, thu trong nhà, là ma túy đá của Th tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện khác. Cụ thể, ngày 24/4/2021, bị cáo P điện thoại cho bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy, bị cáo

đồng ý bán ma túy cho P; sau đó, P cùng 01 thanh niên khác đến nhà của bị cáo để lấy ma túy. Trước đó, bị cáo thừa nhận đã bán ma túy cho P 02 lần. Theo Kết luận giám định số 154/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ: Tinh thể không màu trong gói nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1097 gam.

Do đó, hành vi đã thực hiện bị cáo Th phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Đối với bị cáo Lê Thành P khai nhận ngày 24/4/2021, P cùng người bạn tên V thống nhất mua ma túy, bị cáo gọi điện thoại cho bị cáo Th để mua 300.000 đồng ma túy đá, mục đích để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 154/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2802 gam.

Do đó, với hành vi đã thực hiện bị cáo P phạm tội *"*điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là hết sức nguy hiểm, gây mất trật tự, trị an xã hội tác hại của ma túy không chỉ dừng lại ở việc hủy hoại sức khỏe, khả năng lao động của con người, phá vỡ sự bình yên của bao gia đình, còn là mầm móng phát sinh của nhiều loại tội phạm khác. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của các bị cáo cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện. Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe và trấn áp những tội phạm tương tự.

[3] Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ các bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo P gia đình có công với cách mạng nên được

hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là con nghiện, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định do đó Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong số 154/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, 01 nỏ thủy tinh, 01 cây kéo, 01 cuộn băng keo đen, 02 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 quẹt gas;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím của bị cáo Th; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của bị cáo P.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thiện Th phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thiện Th 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/4/2021.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành P phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành P 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong số 154/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 cây kéo, 01 cuộn băng keo đen, 02 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 quẹt gas;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, loại bàn phím của bị cáo Th; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen của bị cáo P.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều)

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- Chi Cục THA Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Sử